

KẾ HOẠCH
Tinh giản biên chế năm 2025

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Căn cứ Công văn số 1529/SNV-TCBC ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân xã Măng Ri xây dựng Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Kết luận của Bộ Chính trị; Chương trình, Kế hoạch của Chính phủ; chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; gắn tinh giản biên chế với sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả.

2. Rà soát để đưa ra khỏi biên chế những người không đáp ứng yêu cầu công việc, không thể bố trí, sắp xếp công việc khác.

3. Việc tinh giản biên chế phải được thực hiện công khai, dân chủ, đúng đối tượng, không làm ảnh hưởng, xáo trộn đến tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức; nhất là những cá nhân có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc, nghỉ ngay,... (sau đây gọi chung là nghỉ việc) nhằm hiểu đúng, đầy đủ quy định về đối tượng, điều kiện được hưởng các chính sách, chế độ liên quan, chấp hành đúng trình tự, thủ tục giải quyết chính sách, chế độ theo quy định. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc, trình tự và chính sách tinh giản biên chế theo đúng quy định của pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG TÍNH GIẢN BIÊN CHẾ

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động được áp dụng chế độ, chính sách như công chức theo quy định của Chính phủ (sau đây gọi tắt là người lao động), nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Công chức, viên chức và người lao động dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy (trừ đối tượng hưởng chính sách, chế độ trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo quy định riêng của Chính phủ);

b) Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý hoặc được bổ nhiệm, bầu cử vào chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý có mức lương chức vụ hoặc phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn do sắp xếp tổ chức bộ máy, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý (trừ đối tượng hưởng chính sách, chế độ trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo quy định riêng của Chính phủ);

c) Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý do cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, quản lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc do quyết định của cấp có thẩm quyền cho thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

d) Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại nhân sự theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc dôi dư do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại nhân sự để thực hiện cơ chế tự chủ;

đ) Dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác hoặc bố trí được việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

e) Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

g) Trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ gắn với thực thi chức trách nhiệm vụ, công việc được giao; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

h) Trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế mà có tổng số ngày nghỉ làm việc do ốm đau bằng hoặc cao hơn 200 ngày, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

2. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc danh mục vị trí việc làm

chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ đối dư do cơ cấu lại nhân lực của đơn vị theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc đối dư do sắp xếp lại tổ chức bộ máy (trừ đối tượng hưởng chính sách, chế độ trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo quy định riêng của Chính phủ).

3. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật đối dư do sắp xếp tổ chức bộ máy (trừ đối tượng hưởng chính sách, chế độ trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo quy định riêng của Chính phủ).

4. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ ngay kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

III. NGUYÊN TẮC TÍNH GIẢN BIÊN CHẾ

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quá trình thực hiện tính giản biên chế.

2. Gắn tính giản biên chế với sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, phù hợp với cơ chế tự chủ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật.

4. Bảo đảm chi trả chế độ, chính sách tính giản biên chế kịp thời, đầy đủ theo quy định của pháp luật, bảo đảm sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước.

5. Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tính giản biên chế trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý theo thẩm quyền.

6. Đối tượng tính giản biên chế nếu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc bố trí làm người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trong thời gian 60 tháng kể từ ngày thực hiện tính giản biên chế thì phải hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả trợ cấp.

7. Đối tượng tính giản biên chế đủ điều kiện hưởng chính sách quy định tại các văn bản khác nhau của Chính phủ thì chỉ được một chính sách cao nhất.

IV. ĐỐI TƯỢNG CHƯA THỰC HIỆN TÍNH GIẢN BIÊN CHẾ

1. Những người đang trong thời gian mang thai, nghỉ thai sản, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, trừ trường hợp cá nhân tự nguyện tính giản biên chế.

2. Những người đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị thanh tra, kiểm tra do có dấu hiệu vi phạm.

V. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về tinh giản biên chế.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tổ chức thực hiện: Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

2. Dự kiến số lượng tinh giản biên chế trong năm 2025

- Số lượng: Theo nhu cầu đăng ký của các cơ quan, đơn vị. Danh sách và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế do các cơ quan, đơn vị lập trình Ủy ban nhân dân xã (*qua Phòng Văn hoá - Xã hội*).

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm (*Trước ngày 10 của tháng trước liền kề thời gian xin nghỉ*).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Giao Phòng Văn hoá - Xã hội hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thẩm định, xác lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) phê duyệt danh sách được nghỉ kịp thời. Thực hiện chi trả chế độ, chính sách tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn (nếu có) theo quy định.

3. Giao Phòng Kinh tế xã tham mưu Ủy ban nhân dân xã trình Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Tài chính*) xem xét, phê duyệt nguồn kinh phí và giao kinh phí thực hiện chi trả chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế đúng quy định (*Theo danh sách phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Tài chính tỉnh*).

Trên đây là Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Măng Ri./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (thay b/c);
- TT Đảng uỷ xã (thay b/c);
- TT HĐND xã (thay b/c);
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các CQCM, TT PVHCC xã;
- Các đơn vị trường học trên địa bàn xã;
- Lưu: VT. PVHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Quang